

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2017/HSST

Ngày: 22 - 6 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đức Cảnh;

2. Ông Hoàng Đắc Hân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Yến - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Nhà văn hóa Thôn Q, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2017/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2017/HSST-QĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 18/6/1988 tại thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú và nơi đang sinh sống Thôn, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; không nghề nghiệp; trình độ văn hóa 6/12; họ tên bố Nguyễn Văn T (đã chết), họ tên mẹ Phạm Thị N (đã chết), họ tên vợ Trần Thị L, sinh năm 1988, có 01 con sinh năm 2012; nhân thân đã bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 663 ngày 04/02/2010 của Chủ tịch UBND huyện Thủy Nguyên; bị tạm giữ tạm giam từ ngày 29/12/2016; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/12/2016, tại quán internet K thuộc tổ dân phố B, thị trấn N, huyện T, Nguyễn Văn L bán cho Bùi Văn C (sinh năm 1988, cư trú tại xã H, huyện T) và Nguyễn Văn H (sinh năm 1988, cư trú tại xã G, huyện T) 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và C đưa thêm cho L 50.000 đồng để cảm ơn vì đã bán ma túy cho C.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/12/2016, tại quán internet K, L bán ma túy cho C và Đồng Văn T (sinh năm 1973, cư trú tại xã K, huyện T) thì bị cơ quan chức năng bắt quả tang. Cơ quan chức năng đã thu giữ của L 01 túi nilon bên trong chứa chất ma túy và 350.000 đồng, thu của C 01 túi ma túy chứa chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 349 ngày 31/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon thu giữ của Bùi Văn C nặng 0,0966 gam có chất Methamphetamine; tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon thu của Nguyễn Văn L nặng 0,0657 gam có chất Methamphetamine. Tổng lượng ma túy Công an thu giữ là 0,1623 gam đã được giám định hết. Vỏ túi đựng chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì và 350.000 đồng đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Bùi Văn C, Đồng Văn T và Nguyễn Văn H đã khai nhận: Ngày 27/12/2016, C và H mỗi người chung nhau 150.000 đồng đến quán internet hỏi mua và L đã bán cho 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. C còn đưa thêm cho L 50.000 đồng để cảm ơn. Ngày 29/12/2016, C góp 200.000 đồng, T góp 100.000 đồng đếm mua của L 01 gói ma túy. Để L đưa nhiều ma túy hơn, C đã đưa thêm cho L 50.000 đồng. L nhận 350.000 đồng rồi đi lấy 01 gói ma túy đưa cho C thì bị bắt quả tang. C, T và H đã bị Công an huyện T Nguyên xử phạt hành chính về hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép.

Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 23/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết phạm tội nhiều lần, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2009 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L. Kiểm sát viên đánh giá về bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; về nhân thân, bị cáo nghiện ma túy đã tập trung cai nghiện bắt buộc nhưng sau đó lại tái nghiện. Về hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 08 năm đến 09 năm tù, không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Về biện pháp tư pháp, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vỏ ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 350.000 đồng thu giữ của L khi bắt quả tang L bán ma túy cho C và T; truy thu số tiền 350.000 đồng L có được do bán ma túy cho C và H ngày 27/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy đúng như cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Nguồn ma túy bị cáo có được là do đối tượng có tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1975, cư trú tại thôn X, xã T, huyện T đưa cho L để bán và trả công L bằng cách cho L ma túy để sử dụng. Bị cáo thấy hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hình phạt thấp để bị cáo có điều kiện, cơ hội cải tạo, hòa nhập xã hội.

Hiện Nguyễn Văn Thu vắng mặt tại địa phương, ngoài lời khai của L không còn chứng cứ nào khác chứng minh hành vi của T. Cơ quan điều tra đã tách việc xác minh, làm rõ hành vi của Nguyễn Văn T để xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, với vật chứng thu giữ, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, thể hiện: Ngày 27/12/2016, bị cáo Nguyễn Văn L đã bán cho Bùi Văn C và Nguyễn Văn H 01 gói ma túy đá và nhận được số tiền 350.000 đồng. Ngày 29/12/2016, Nguyễn Văn L bán 01 gói ma túy cho Bùi Văn C và Đồng Văn T và nhận được số tiền 350.000 đồng. Loại ma túy L bán là methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại danh mục II ban hành kèm theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành động mua bán ma túy là trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội. Nhưng vì nghiện ma túy và để có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”. Với 2 lần bán ma túy và các ngày 27 và 29 tháng 12 năm 2016 nên bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự theo tình tiết định khung hình phạt phạm tội nhiều lần quy định định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tệ nạn ma túy tác động tiêu cực đến đời sống xã hội, làm băng hoại đạo đức, kiện quệ sức khỏe, phá tán tài sản của cá nhân, gia đình người sử dụng lệ thuộc vào ma túy; là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm về an ninh trật tự. Tội phạm ma túy ngày càng diễn biến phức tạp nên hình phạt áp dụng đối với đối tượng phạm tội về ma túy phải nghiêm khắc. Xét bị cáo Nguyễn Văn L là đối tượng nghiện ma túy có nhân thân xấu. Năm 2010, L đã được áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24 tháng nhưng bị cáo không tự tu dưỡng, rèn luyện nên bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng ma túy trái phép sau thời gian cai nghiện tập trung. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đã ân hận về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự sẽ được xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt chính mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp để trừng trị và giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn người bị cáo phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên xét bị cáo không có việc làm, thu nhập và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Vật chứng là vỏ túi nilon chứa ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì là vật cấm cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 350.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang L bán ma túy ngày 29/12/2016 cần tịch thu và ngày 27/12/2016 L bán ma túy cho C và H và nhận được 350.000 đồng là tiền bán ma túy trái phép mà có nên cần truy thu.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009,

Phạt Nguyễn Văn L 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2016.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm chứa vỏ túi ma túy (theo phiếu nhập kho ngày 19/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 350.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn L ngày 29/12/2016 (biên lai thu tiền số 0007244 ngày 23/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

Truy thu đối với Nguyễn Văn L số tiền 350.000 đồng là tiền Nguyễn Văn L có được do bán ma túy cho Bùi Văn C và Nguyễn Văn H ngày 27/12/2016.

Trường hợp bị cáo chậm nộp số tiền truy thu thì ngoài nghĩa vụ nộp số tiền truy thu thì bị cáo còn phải chịu số tiền lãi tính trên số tiền truy thu chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tại thời điểm nộp.

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND; CA; Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- CA; Chi cục THADS H.T Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quốc Phương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Phương

